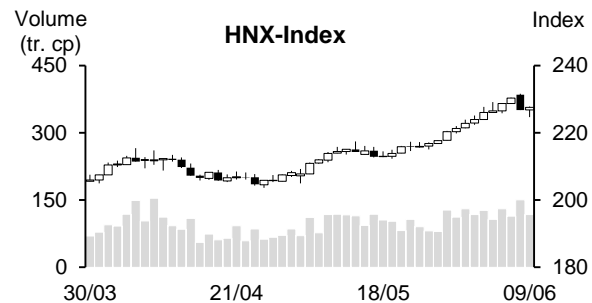
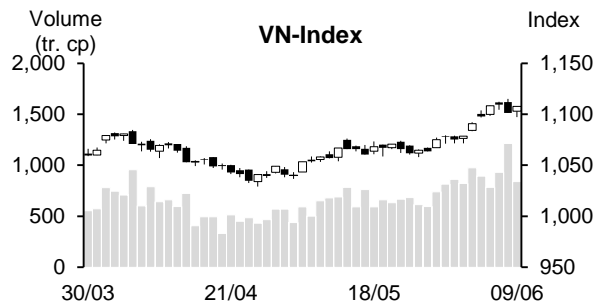


Ngày	Thứ 2 05/06	Thứ 3 06/06	Thứ 4 07/06	Thứ 5 08/06	Thứ 6 09/06	Trung bình
VN-Index	1,097.82	1,108.31	1,109.54	1,101.32	1,107.53	1,104.90
Thay đổi +/-	6.98	10.49	1.23	-8.22	6.21	3.34
Thay đổi %	0.64%	0.96%	0.11%	-0.74%	0.56%	0.31%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	894.19	782.87	930.63	1,211.92	839.93	931.91
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	16,320.98	14,349.49	16,521.19	21,017.23	15,085.39	16,658.86
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-112.76	69.82	-168.65	-316.09	45.01	-96.53
VN30	1,091.08	1,102.32	1,105.68	1,092.46	1,100.85	1,098.48
Thay đổi +/-	4.12	11.24	3.36	-13.22	8.39	2.78
Thay đổi %	0.38%	1.03%	0.30%	-1.20%	0.77%	0.26%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	215.32	198.49	266.73	279.50	198.82	231.77
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	5,343.58	5,066.23	6,275.92	6,854.94	4,784.87	5,665.11
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-63.02	-47.60	-89.18	-202.54	-81.58	-96.78
HNX-Index	226.56	228.72	230.33	226.78	227.60	228.00
Thay đổi +/-	0.53	2.16	1.61	-3.55	0.82	0.31
Thay đổi %	0.23%	0.95%	0.70%	-1.54%	0.36%	0.14%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	107.27	130.54	114.06	150.24	117.95	124.01
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	1,628.99	1,941.90	1,825.02	2,497.16	1,806.55	1,939.92
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	15.36	9.23	-10.46	47.06	30.05	18.25



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần tăng điểm thứ hai liên tiếp với sự hỗ trợ tích cực từ yếu tố dòng tiền. Mặc dù chịu áp lực điều chỉnh khá đáng kể trong phiên ngày thứ năm do tâm lý chốt lời, các chỉ số đã nhanh chóng trở lại đường đua nhờ tín hiệu kéo trụ trong phiên ngày cuối tuần. Về biến động của các nhóm ngành, hầu hết chốt tuần trong sắc xanh. Đóng góp chính cho đà tăng là ngân hàng và bất động sản. Trong khi đó, dược phẩm y tế, thép và chứng khoán là những nhóm ngành tăng giá mạnh nhất.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục có tuần giao dịch tích cực nhưng đã có dấu hiệu bị chứng lại đà tăng khi tiến vào vùng cản 1100-1120. Trong phiên giao dịch cuối tuần, tín hiệu xuất hiện nền tăng rút chân khi bất ngờ được kéo vào cuối phiên, tuy nhiên vị trí xuất hiện lại không chạm hỗ trợ nào, nên khả năng đây chỉ là tín hiệu hồi kỹ thuật sau phiên giảm mạnh trước đó. Với tín hiệu này, chúng tôi cho rằng chỉ số có thể tiếp tục tăng 1-2 phiên về test đỉnh, nhưng cần chú ý khả năng sẽ tạo hai đỉnh nhỏ trong vùng cản 1100-1120 rồi bước vào nhịp điều chỉnh. Chúng tôi cho rằng chỉ số khả năng sẽ chỉ giảm dần về hỗ trợ 1070-1080 trong khi dòng tiền tiếp tục phân hóa.

VN-Index



HNX-Index cũng có tuần tăng điểm nhưng đã tăng bị thu hẹp khi vẫn chưa vượt được MA50 tuần. Trên đồ thị ngày, tín hiệu xuất hiện cặp nến Bearish Engulfing khi RSI quá mua cao (>80), báo hiệu khả năng có thể có nhịp chỉnh ngắn trở lại. Ngưỡng hỗ trợ gần là vùng quanh 220. Về trung hạn, chúng tôi cho rằng chỉ số đang có khả năng có thể hướng về vùng 260-270.

HNX-Index



Nhìn chung, cả hai chỉ số đều có tín hiệu có thể có nhịp chỉnh ngắn trở lại, nhưng khả năng sẽ không ảnh hưởng đến xu hướng tăng trung hạn. Chiến lược chung vẫn có thể tiếp tục tham gia với tỷ trọng trung bình và gia tăng lên mức cao khi vượt đỉnh 1125, cần nhắc ưu tiên các nhóm như Ngân hàng, Thép, Bán lẻ, Thủy sản, Phân bón, Hóa chất.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VND	18,950	3.55%	228,037,387
SHB	12,150	0.83%	187,278,307
NVL	14,600	5.42%	159,430,066
HPG	22,900	6.02%	153,815,457
GEX	19,100	11.70%	143,306,114

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	12,700	5.83%	135,813,872
CEO	26,000	-3.35%	50,142,608
PVS	30,600	-1.29%	34,887,965
MBS	18,300	-1.08%	20,463,254
IDJ	14,400	-4.00%	18,552,754

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
VND	18,950	3.55%	4,255.5
HPG	22,900	6.02%	3,460.3
SSI	25,250	4.77%	3,186.0
DIG	20,900	-4.13%	2,716.9
GEX	19,100	11.70%	2,641.2

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SHS	12,700	5.83%	1,685.6
CEO	26,000	-3.35%	1,336.1
PVS	30,600	-1.29%	1,081.6
IDC	42,000	0.00%	778.3
MBS	18,300	-1.08%	376.0

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

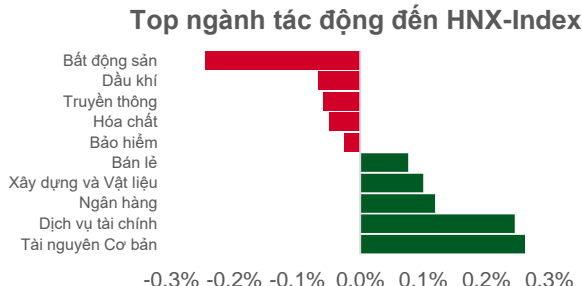
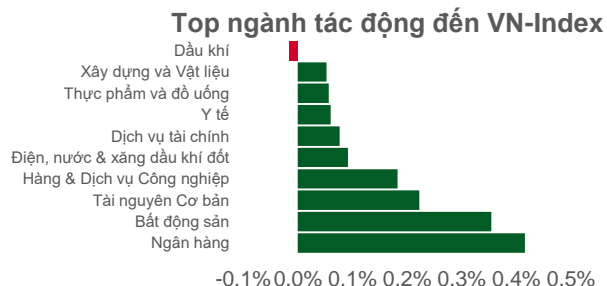
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	100,500	5.90%	0.61%
VHM	55,500	3.93%	0.21%
HPG	22,900	6.02%	0.17%
MSN	76,500	5.81%	0.14%
GAS	93,700	1.85%	0.08%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
SHS	12,700	5.83%	0.20%
NVB	15,800	6.04%	0.18%
DHT	59,000	15.69%	0.08%
VC7	19,500	26.62%	0.07%
SDU	36,900	31.79%	0.06%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

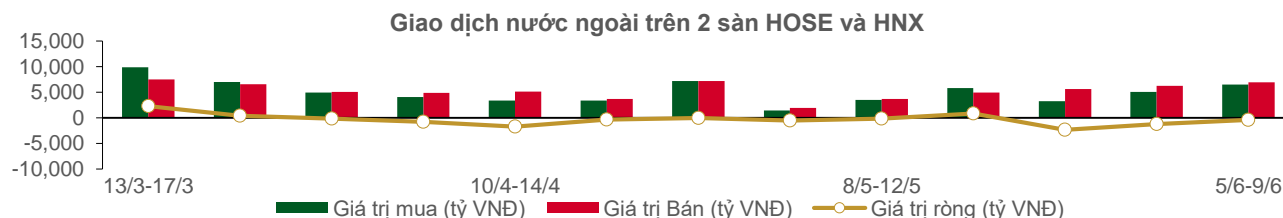
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
BID	43,450	-2.80%	-0.15%
GVR	18,050	-4.50%	-0.08%
VPB	19,500	-1.76%	-0.05%
CTG	28,350	-1.05%	-0.03%
HDB	18,500	-2.89%	-0.03%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
KSF	40,800	-4.67%	-0.21%
SIC	25,900	-27.45%	-0.08%
CEO	26,000	-3.35%	-0.08%
PVS	30,600	-1.29%	-0.07%
HTP	32,900	-5.46%	-0.06%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	221.99	6,384.83	227.09	6,867.51	(5.11)	(482.67)
HNX	5.80	157.12	3.66	65.87	2.13	91.24
Tổng 2 sàn	227.79	6,541.95	230.76	6,933.38	(2.97)	(391.43)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
SSI	25,250	11,848,100	294.25
VND	18,950	13,652,800	254.49
VHM	55,500	4,502,160	246.51
VCB	100,500	1,159,400	114.75
KBC	27,600	3,385,700	94.69

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVS	30,600	1,278,895	39.94
IDC	42,000	863,000	36.74
DTD	29,000	390,300	11.85
MBS	18,300	417,100	7.68
TNG	20,000	368,000	7.32

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VNM	65,800	(9,467,900)	(626.80)
CTG	28,350	(8,245,100)	(236.55)
ST8	23,000	(6,114,970)	(146.76)
HCM	26,600	(4,363,000)	(117.67)
FUEVFVND	23,300	(4,935,500)	(115.11)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
SD5	8,500	(871,900)	(7.68)
BVS	23,300	(203,400)	(4.87)
NVB	15,800	(284,755)	(4.52)
PVI	49,500	(61,000)	(2.89)
NDX	7,100	(237,300)	(1.66)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trừ trách nhiệm

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 & 5, D&D Tower, 458
Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2,
Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912